

Số: **04** /2018/TT-BNV

Hà Nội, ngày **27** tháng **5** năm 2018

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ khoản 5 Điều 20 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kế toán (sau đây viết tắt là Nghị định số 174/2016/NĐ-CP);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công chức – Viên chức,

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư hướng dẫn về thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về thẩm quyền, thủ tục, thời điểm, hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bố trí, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Đối tượng áp dụng của Thông tư này bao gồm:

1. Cơ quan có nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước các cấp (Kho bạc nhà nước, cơ quan thuế, cơ quan hải quan);
2. Đơn vị kế toán ngân sách và tài chính xã, phường, thị trấn;
3. Cơ quan nhà nước;
4. Đơn vị sự nghiệp công lập;

5. Tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước;
6. Ban quản lý dự án có tư cách pháp nhân do cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thành lập;
7. Cơ quan, tổ chức quản lý quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách nhà nước;
8. Các tổ chức được Nhà nước cấp vốn để tổ chức hoạt động theo mục tiêu chính trị - xã hội cụ thể;
9. Kế toán trưởng, phụ trách kế toán của cơ quan, đơn vị quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Điều này và các cá nhân, tổ chức khác có liên quan.

Điều 3. Tiêu chuẩn và điều kiện của chức danh kế toán trưởng, phụ trách kế toán

Kế toán trưởng, phụ trách kế toán phải có các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP.

Điều 4. Bổ nhiệm người giữ chức danh kế toán trưởng, phụ trách kế toán

1. Các đơn vị kế toán quy định tại các khoản 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8 Điều 2 của Thông tư này phải bổ nhiệm kế toán trưởng theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP.

2. Việc bổ nhiệm phụ trách kế toán được thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP.

Điều 5. Thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng

1. Đối với đơn vị kế toán thuộc các cơ quan có nhiệm vụ thu, chi ngân sách nhà nước

a) Bộ trưởng Bộ Tài chính bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng đơn vị kế toán thuộc cơ quan có nhiệm vụ thu, chi ngân sách trung ương;

b) Cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng đơn vị kế toán thuộc cơ quan có nhiệm vụ thu, chi ngân sách địa phương (trừ đơn vị kế toán ngân sách và tài chính xã, phường, thị trấn) là cấp có thẩm quyền bổ nhiệm Phó Thủ trưởng đơn vị.

2. Đối với các cơ quan nhà nước; đơn vị sự nghiệp công lập; tổ chức, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước có tổ chức bộ máy kế toán

a) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng đơn vị dự toán cấp I thuộc Trung ương;

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp huyện) bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng đơn vị dự toán cấp I thuộc địa phương quản lý, sau khi có ý kiến của cơ quan nội vụ và tài chính cùng cấp;

c) Cấp có thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng các đơn vị dự toán ngân sách, đơn vị sử dụng ngân sách, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên là cấp có thẩm quyền bổ nhiệm Phó Thủ trưởng đơn vị;

d) Người đứng đầu đơn vị kế toán là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng.

3. Ngoài các cơ quan, đơn vị nêu trên, đối với các đơn vị kế toán khác được quy định tại Điều 2 của Thông tư này, kế toán trưởng do người đứng đầu hoặc người đại diện theo pháp luật (sau đây gọi chung là người đứng đầu) của đơn vị kế toán đó bổ nhiệm.

Điều 6. Thẩm quyền bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bố trí phụ trách kế toán

1. Đối với đơn vị kế toán chỉ có một người làm kế toán hoặc một người làm kế toán kiêm nhiệm

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phụ trách kế toán do người đứng đầu cơ quan, đơn vị kế toán quyết định.

2. Đối với đơn vị kế toán ngân sách và tài chính xã, phường, thị trấn

Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại phụ trách kế toán sau khi có ý kiến của Phòng Nội vụ và Phòng Tài chính cấp huyện.

3. Đối với đơn vị kế toán phải bố trí kế toán trưởng nhưng chưa bổ nhiệm được ngay kế toán trưởng thì bố trí phụ trách kế toán theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 174/2016/NĐ-CP.

Điều 7. Thủ tục, thời điểm bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán, bố trí phụ trách kế toán

1. Thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán, bố trí phụ trách kế toán

a) Đối với các trường hợp quy định tại khoản 1 và các điểm a, b, c khoản 2 Điều 5 của Thông tư này, người đứng đầu đơn vị kế toán lập hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm kế toán trưởng.

Cơ quan nội vụ chủ trì, phối hợp với cơ quan tài chính cùng cấp thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân xem xét, quyết định đối với trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 của Thông tư này;

b) Đối với các trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 và khoản 3 Điều 5; khoản 1 và khoản 3 Điều 6 của Thông tư này, người đứng đầu đơn vị kế toán quyết định việc giao tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý lập hồ sơ để bổ nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán; bố trí phụ trách kế toán;

c) Đối với trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 6 của Thông tư này, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn lập hồ sơ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện bổ nhiệm phụ trách kế toán. Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính cấp huyện thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét, quyết định;

d) Thủ tục bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán được thực hiện như thủ tục bổ nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán.

2. Thời điểm xem xét để bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán

Chậm nhất 90 ngày trước ngày hết thời hạn bổ nhiệm, người đứng đầu đơn vị kế toán phải tiến hành quy trình bổ nhiệm lại để quyết định hoặc trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán. Quyết định bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán phải được ban hành trước ít nhất 01 ngày làm việc, tính đến ngày hết thời hạn bổ nhiệm.

3. Đối với trường hợp kế toán trưởng, phụ trách kế toán là công chức, viên chức, khi hết thời hạn bổ nhiệm, tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn từ 02 năm đến dưới 05 năm công tác mà được bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm được tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định; trường hợp tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu còn dưới 02 năm công tác, cơ quan có thẩm quyền bổ nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán xem xét, nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì quyết định kéo dài thời gian giữ chức danh kế toán trưởng, phụ trách kế toán cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu.

Điều 8. Hồ sơ bổ nhiệm, bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán, bố trí phụ trách kế toán

1. Hồ sơ bổ nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán, bố trí phụ trách kế toán

a) Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của đơn vị quản lý lao động hoặc cơ quan có thẩm quyền);

b) Bản sao văn bằng hoặc chứng chỉ chuyên môn, nghiệp vụ về kế toán theo yêu cầu của vị trí bổ nhiệm;

c) Bản sao chứng chỉ bồi dưỡng kế toán trưởng;

d) Xác nhận của các đơn vị kế toán nơi người được lập hồ sơ bổ nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán đã công tác về thời gian thực tế làm kế toán trưởng theo mẫu số 01/GXN hoặc thời gian thực tế làm kế toán theo mẫu số 02/GXN ban hành kèm theo Thông tư này đối với trường hợp bổ nhiệm kế toán trưởng; xác nhận theo mẫu số 02/GXN đối với trường hợp bổ nhiệm, bố trí phụ trách kế toán;

đ) Văn bản đề nghị bổ nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán do người đứng đầu đơn vị kế toán ký và đóng dấu của đơn vị (trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 và khoản 3 Điều 5; khoản 1 và khoản 3 Điều 6 của Thông tư này).

2. Hồ sơ bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán

a) Sơ yếu lý lịch (có xác nhận của đơn vị quản lý lao động hoặc cơ quan có thẩm quyền);

b) Bản tự nhận xét, đánh giá kết quả công tác trong thời hạn giữ chức danh kế toán trưởng, phụ trách kế toán;

c) Nhận xét của người đứng đầu đơn vị kế toán;

d) Bản sao các văn bằng, chứng chỉ bổ sung (nếu có);

đ) Văn bản đề nghị bổ nhiệm lại kế toán trưởng, phụ trách kế toán do người đứng đầu đơn vị kế toán ký và đóng dấu của đơn vị (trừ trường hợp quy định tại điểm d khoản 2 và khoản 3 Điều 5; khoản 1 Điều 6 của Thông tư này).

Điều 9. Thẩm quyền, thủ tục miễn nhiệm, thay thế kế toán trưởng, phụ trách kế toán

1. Thẩm quyền miễn nhiệm, thay thế kế toán trưởng, phụ trách kế toán

Cấp nào bổ nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán thì cấp đó có thẩm quyền miễn nhiệm, thay thế kế toán trưởng, phụ trách kế toán.

2. Thủ tục miễn nhiệm, thay thế kế toán trưởng, phụ trách kế toán

Người đứng đầu đơn vị kế toán quyết định theo thẩm quyền hoặc có văn bản đề nghị cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, thay thế kế toán trưởng, phụ trách kế toán. Văn bản đề nghị phải nêu rõ lý do miễn nhiệm, thay thế và tài liệu có liên quan kèm theo.

Điều 10. Phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán trưởng

1. Người được bổ nhiệm kế toán trưởng ở các đơn vị quy định tại các khoản 1, 3, 4, 5, 8 Điều 2 của Thông tư này được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm công việc hằng tháng 0,2 so với mức lương cơ sở.

2. Người được bổ nhiệm kế toán trưởng ở các đơn vị quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều 2 của Thông tư này được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán trưởng theo quyết định của cấp có thẩm quyền trên cơ sở vận dụng mức phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán trưởng quy định tại khoản 1 Điều này phù hợp với hoạt động của đơn vị mình.

Điều 11. Phụ cấp trách nhiệm công việc phụ trách kế toán

1. Người được bổ nhiệm phụ trách kế toán quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 6 hoặc người được bố trí làm phụ trách kế toán quy định tại khoản 3 Điều 6 của Thông tư này (trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này) được hưởng phụ cấp trách nhiệm công việc hằng tháng 0,1 so với mức lương cơ sở.

2. Người được bố trí phụ trách kế toán ở các đơn vị quy định tại khoản 6 và khoản 7 Điều 2 của Thông tư này được hưởng mức phụ cấp trách nhiệm công việc phụ trách kế toán theo quyết định của cấp có thẩm quyền trên cơ sở vận dụng mức phụ cấp trách nhiệm công việc phụ trách kế toán quy định tại khoản 1 Điều này phù hợp với hoạt động của đơn vị mình.

Điều 12. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Người đứng đầu các đơn vị kế toán có trách nhiệm

a) Bố trí người có đủ tiêu chuẩn, điều kiện làm kế toán trưởng, phụ trách kế toán tại đơn vị theo quy định tại Nghị định số 174/2016/NĐ-CP và hướng dẫn của Thông tư này;

b) Thực hiện đúng các quy định về thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán trưởng, phụ trách kế toán theo quy định của Thông tư này;

c) Xây dựng quy chế hoạt động trong đơn vị để kế toán trưởng, đơn vị kế toán, người làm kế toán thực hiện đúng trách nhiệm và quyền hạn theo quy định của pháp luật về kế toán.

2. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý thực hiện việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bố trí, miễn nhiệm, thay thế, xếp phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán trưởng, phụ trách kế toán theo quy định hiện hành và hướng dẫn của Thông tư này.

Điều 13. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 5 năm 2018.

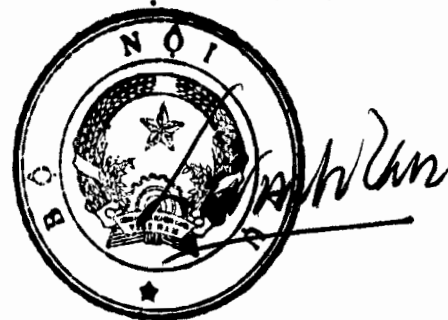
2. Thông tư này thay thế Thông tư liên tịch số 163/2013/TTLT-BTC-BNV ngày 15 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Nội vụ về hướng dẫn tiêu chuẩn, điều kiện, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, bố trí, miễn nhiệm, thay thế và xếp phụ cấp trách nhiệm công việc kế toán trưởng, phụ trách kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước.

3. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Nội vụ để hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết.//

Nơi nhận:

- Thủ tướng và các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của TW Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính quốc gia;
- Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo; Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Nội vụ;
- Bộ Nội vụ: Bộ trưởng, Thứ trưởng, các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- Lưu: VT, CCVC (30b).

BỘ TRƯỞNG



Lê Vĩnh Tân

Mẫu số 01/GXN (Ban hành kèm theo Thông tư số 04 /2018/TT-BNV ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN
THỜI GIAN THỰC TẾ LÀM KẾ TOÁN TRƯỞNG

Kính gửi: (Tên cơ quan, đơn vị nơi đang công tác).....
(Địa chỉ cơ quan, đơn vị).....

1. Họ và tên:.....
2. Ngày tháng năm sinh: Tại :
3. Địa chỉ : Điện thoại :
4. Hiện đang công tác tại:.....

Nay tôi làm đơn này kính mong cơ quan, đơn vị xác nhận thời gian công tác thực tế về kế toán trưởng của tôi, để tôi hoàn thiện hồ sơ làm thủ tục bổ nhiệm kế toán trưởng:

| Thời gian Từ đến | Bộ phận làm việc | Chức danh, công việc | Số tháng thực tế làm kế toán trưởng |
|---------------------------------|------------------|-------------------------|---|
| | | | |
| | | | |

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
Xác nhận nội dung kê khai về quá trình công tác
thực tế của Anh/Chị
nêu trên là đúng sự thật.
(Ký, ghi rõ họ tên người đứng đầu cơ quan, đơn
vị xác nhận và đóng dấu)

....., ngày tháng.....năm ...

Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Mỗi cơ quan, đơn vị chỉ có thẩm quyền xác nhận thông tin của cá nhân trong thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị đó.

Mẫu số 02/GXN (Ban hành kèm theo Thông tư số 04 /2018/TT-BNV ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN
THỜI GIAN THỰC TẾ LÀM KẾ TOÁN HOẶC PHỤ TRÁCH KẾ TOÁN

Kính gửi: (Tên cơ quan, đơn vị nơi đã công tác).....
(Địa chỉ cơ quan, đơn vị).....

1. Họ và tên:.....
2. Ngày tháng năm sinh: Tại :
3. Địa chỉ : Điện thoại :
4. Hiện đang công tác tại:.....

Nay tôi làm đơn này kính mong cơ quan, đơn vị xác nhận thời gian công tác thực tế về kế toán của tôi, để tôi hoàn thiện hồ sơ làm thủ tục bổ nhiệm kế toán trưởng hoặc phụ trách kế toán:

| Thời gian Từ đến | Bộ phận làm việc | Chức danh, công việc | Số tháng thực tế làm kế toán hoặc phụ trách kế toán |
|---------------------------------|------------------|-------------------------|---|
| | | | |
| | | | |

XÁC NHẬN CỦA CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
Xác nhận nội dung kê khai về quá trình công tác
thực tế của Anh/Chị
nêu trên là đúng sự thật.
(Ký, ghi rõ họ tên người đứng đầu cơ quan, đơn
vị xác nhận và đóng dấu)

....., ngày tháng.....năm ...
Người đề nghị
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Mỗi cơ quan, đơn vị chỉ có thẩm quyền xác nhận thông tin của cá nhân trong thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị đó.